

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP TIẾN LÊN

G4A Khu phố 4, P.Tân Hiệp, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Tel : 0613.823187 Fax : 0613.829043

Email : tienlen_metal@hcm.vnn.vn Website : www.tienlengroup.com.vn



BÁO CÁO QUẢN TRỊ BÁN NIÊN NĂM 2017



CTY CP TẬP ĐOÀN THÉP
TIẾN LÊN
TIEN LEN GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số/No: 01/2017

Biên Hoà, ngày 20 tháng 07 năm 2017
Bien Hoa, day 20 month 07 year 2017.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng/2017) / (6 months/2017)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange Hochiminh City

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company : Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: G4A Khu phố 4, phường Tân Hiệp, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại/ Telephone: 0613.823.187 Fax: 0613.829.043
- Email: congbothongtin@tienlengroup.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 846.455.640.000 đồng (VND)
- Mã chứng khoán/ Securities code: TLH

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders
(including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	001/2017/NQ-ĐHĐCĐ	12/03/2017	Nội dung đăng tại địa chỉ sau : http://www.tienlengroup.com.vn/249/4325/Nghi-quyet--Quyết-dinh/Bien-Ban-va-Nghi-Quyết-Dai-hoi-dong-co-dong-thuong-nien-nam-2017.aspx
Điều 1. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ Báo cáo tình hình thực hiện năm			

2016 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của Ban kiểm soát ”, với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017 ”**, với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017 ”**, với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016:

- Tổng doanh thu : 4.055,11 tỷ đồng
- Các khoản giảm trừ doanh thu : 2,14 tỷ đồng
- Tổng chi phí : 3.533,67 tỷ đồng
- Lãi, lỗ trong công ty liên kết : 28,25 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 547,55 tỷ đồng
- Thuế TNDN hiện hành và thuế TNDNHL : 78,18 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 469,37 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ : 456,91 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số : 12,46 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 5.473 đồng/cp

Kế hoạch kinh doanh năm 2017 :

- Tổng doanh thu : 4.500,00 tỷ đồng
- Tổng chi phí : 4.186,35 tỷ đồng
- Lãi, lỗ trong công ty liên kết : 18,00 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 331,62 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp : 265,32 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ : 251,49 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 3.012 đồng/cp
- Tỷ lệ lãi cơ bản trên cổ phiếu : 30,12%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, quyết định việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2017 (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế và thông báo đến các cổ đông kế hoạch điều chỉnh qua Website của công ty;

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 ”**, với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 5. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Tờ trình Quy chế đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 ”**, với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 6. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Tờ trình danh sách đề cử, ứng cử**

viên bầu bổ sung Ban kiểm soát đủ tiêu chuẩn nhiệm kỳ 2014-2019”.

Ban Bầu cử Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc chấp thuận cho Bà Trương Thị Thu Hiền Trưởng ban kiểm soát từ nhiệm vì lý do nhận nhiệm vụ mới là Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV thép Phúc Tiến là công ty mà Công ty CP tập đoàn thép Tiến Lên chiếm 100% vốn điều lệ”;

Tính đến thời điểm hiện tại có 1 Đơn đề cử vào Ban kiểm soát của các cổ đông, nhóm cổ đông gửi về cho Ban Tổ chức Đại hội với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Tờ trình phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2016 và tạm ứng cổ tức dự kiến năm 2017** ” .

Tình hình thực hiện kinh doanh năm 2016:

• Tổng doanh thu :	4.055,11 tỷ đồng
• Các khoản giảm trừ doanh thu :	2,14 tỷ đồng
• Tổng chi phí :	3.533,67 tỷ đồng
• Lãi, lỗ trong công ty liên kết :	28,25 tỷ đồng
• Lợi nhuận trước thuế :	547,55 tỷ đồng
• Thuế TNDN hành và thuế TNHL :	78,18 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế TNDN :	469,37 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ :	456,91 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số :	12,46 tỷ đồng
• Lãi cơ bản trên cổ phiếu :	5.473 đồng/cp

Kế hoạch kinh doanh năm 2017 :

• Tổng doanh thu :	4.500,00 tỷ đồng
• Tổng chi phí :	4.186,35 tỷ đồng
• Lãi, lỗ trong công ty liên kết :	18,00 tỷ đồng
• Lợi nhuận trước thuế :	331,62 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp :	265,32 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ :	251,49 tỷ đồng
• Lãi cơ bản trên cổ phiếu :	3.012 đồng/cp
• Tỷ lệ lãi cơ bản trên cổ phiếu :	30,12%

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông mức chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2016 và tạm ứng cổ tức năm 2017 như sau :

+ Chi trả cổ tức bằng 20 % trên vốn điều lệ (trong đó bằng tiền là 10%, bằng cổ phiếu là 10% (Trong năm 2016 đã tạm ứng cổ tức bằng tiền là 10%), số còn lại bổ sung vốn lưu động.

+ Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2017 là 265,32 tỷ đồng. Nhằm đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty và cổ đông, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh quyết định tạm ứng cổ tức năm 2017 bao gồm hình thức chi trả, tỷ lệ chi trả, vào

thời điểm thích hợp;

Biểu quyết thông qua : Với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2016 và kế hoạch năm 2017 ”

Biểu quyết thông qua : với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016

Thực hiện nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên trong năm 2016 như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 45.000.000 đồng/tháng/người x 1 người
- + Thành viên Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng/người x 4 người
- + Trưởng ban Kiểm soát: 5.000.000 đồng/tháng/người x 1 người
- + Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng/người x 2 người
- + Tổng chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016 là 1.092.000.000 đồng.

Trong đó :

- + Thù lao Hội đồng quản trị là : 780.000.000 đồng
- + Thù lao Ban kiểm soát là : 312.000.000 đồng

Trong năm 2016 kết quả kinh doanh năm 2016 với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty và các công ty thành viên đã đạt được kết quả khá ấn tượng, vượt cả hai tiêu chí. Về doanh thu kế hoạch là 4.000 tỷ đồng, thực hiện 4.042 tỷ đồng vượt 1,10% so với kế hoạch. Về lợi nhuận sau thuế, kế hoạch là 300 tỷ đồng, thực hiện là 469 tỷ đồng vượt 56,33% so với kế hoạch đề ra.

Căn cứ vào nghị quyết số 01/2016/ĐHĐCĐ ngày 17/04/2016 của Đại hội đồng cổ đông, thì Hội đồng quản trị và Ban điều hành được trích 2% phần lợi nhuận vượt kế hoạch để chi thù lao bổ sung cụ thể như sau :

$$(469 \text{ tỷ đồng} - 300 \text{ tỷ đồng} = 169 \text{ tỷ đồng} \times 2\% = 3,38 \text{ tỷ đồng})$$

Đồng thời giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phân phối số tiền thưởng trên và Báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

Biểu quyết thông qua : Với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

2. Đề xuất về mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2017

2.1. Căn cứ vào mức thù lao đã tạm chi năm 2016 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao kế hoạch năm 2017 như sau

- + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 45.000.000 đồng/tháng/người x 1 người
- + Thành viên Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng/người x 4 người
- + Trưởng ban Kiểm soát: 5.000.000 đồng/tháng/người x 1 người
- + Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng/người x 2 người

2.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.

2.3. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty;

2.4. Trường hợp kết quả kinh doanh vượt kế hoạch, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành công ty được trích 2% phần lợi nhuận vượt kế hoạch để chi thù lao bổ sung. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phân phối số tiền thưởng trên và Báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

2.5. Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của nhà nước.

Biểu quyết thông qua : Với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 10: Trình Đại hội thông qua “ Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu ”

Sau khi xem xét các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng Quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và thông qua việc niêm yết cổ phiếu chi trả cổ tức. Cụ thể như sau:

Vấn đề 1: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.

a) Phương án phát hành:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Tỷ lệ chi trả: 10% trên cổ phiếu đang lưu hành.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức : Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức sẽ bằng khối lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông nhân (x) với tỷ lệ 10%. Tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là: 8.318.556 cổ phiếu
- Tổng giá trị chi trả cổ tức theo mệnh giá dự kiến: 83.185.560.000 đồng
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2016.
- Thời gian thực hiện : Quý 2 năm 2017.
- Đối tượng chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu.
- Phương thức thực hiện: Công ty sẽ phát hành thêm cổ phiếu mới để tăng vốn điều lệ theo tỷ lệ như trên .
- Hình thức phân phối: Cổ đông có tên tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng sẽ được nhận cổ phiếu từ việc chia cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 100:10 (tương đương 10% số lượng cổ phiếu đang lưu hành), tức là cổ đông có 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được quyền nhận thêm 10 cổ phiếu.

Xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phần được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đơn vị. Ví dụ: Cổ đông A hiện đang sở hữu 1.234 cổ phần đến thời điểm chốt danh sách

cổ đông, số lượng cổ phần cổ đông A được nhận cổ tức bằng cổ phiếu được xác định như sau: 1.234×10 : (chia) $100 = 123,40$ cổ phần. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận tổng cộng là 123 cổ phần, số cổ phần lẻ sẽ bị hủy.

- Thời gian phân phối cổ phiếu: Ngay sau khi được sự chấp thuận của UBCKNN.
- Các hạn chế liên quan: Cổ phiếu dùng để chi trả cổ tức là cổ phiếu phổ thông được tự do chuyển nhượng.

b) Mục đích và kế hoạch sử dụng nguồn vốn sau khi chi trả cổ tức:

Chuyển lợi nhuận chưa phân phối để tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành thông qua việc phát hành cổ phiếu mới để bổ sung vốn lưu động.

c) Ủy quyền:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông, lựa chọn tổ chức tư vấn cũng như ban hành các văn bản liên quan và triển khai tất cả các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Biểu quyết thông qua : Với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Vấn đề 2: Thông qua việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu được phân phối từ lợi nhuận sau thuế tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (Hose) và đăng ký cổ phiếu mới phát hành theo quy định phát hành thêm.

Biểu quyết thông qua : Với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 11: Trình Đại hội thông qua “ Tờ trình việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ đại hội thường niên 2017 và 2018 ”

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời trong việc quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh nắm bắt các cơ hội. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện và quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 và 2018, cụ thể như sau:

1/ Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật; Sửa đổi, bổ sung Giấy phép, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

2/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh hoặc quyết định phương án tăng vốn điều lệ và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất, nội dung ủy quyền bao gồm cả việc phát hành cổ phiếu, trái phiếu, quy mô phát hành, loại trái phiếu, cổ phần, mức giá chào bán và phương thức thực hiện phát hành,

3/ Quyết định thành lập hoặc mua/bán lại các công ty con, công ty liên kết, chi nhánh để thực hiện các hoạt động kinh doanh dưới đây;

- Sản xuất và kinh doanh sắt thép, kim loại, quặng.
- Lĩnh vực kinh doanh khác được phép theo quy định của Pháp luật.

4/ Quyết định phương án góp vốn, mua lại cổ phần có giá trị cao hơn 10% so với vốn điều lệ của Công ty CP tập đoàn Thép Tiên Lữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để bán lại cho đối tác chiến lược.

5/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ra Nghị quyết quyết định các nội dung trong hoạt động quản lý – kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật trong trường hợp giữa hai kỳ đại hội có sự thay đổi về các quy định của nhà nước và phải báo cáo đại hội cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

Biểu quyết thông qua : Với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 12: Trình Đại hội thông qua biên bản kiểm phiếu và giới thiệu thành viên bổ sung vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019

Số ứng cử viên : 01 ứng viên

Số thành viên bầu bổ sung vào an kiểm soát : 01 thành viên

Tổng số phiếu phát ra : 62 phiếu Số quyền : 51.284.245 quyền

Tổng số phiếu thu về : 55 phiếu Số quyền : 50.926.055 quyền

Tổng số phiếu không hợp lệ : 2 phiếu Số quyền : 358.190 quyền

Kết quả bầu cử :

Ứng cử viên : Nguyễn Thị Tâm Số phiếu bầu : 50.818.740 Đạt: 99,09.%

Như vậy Bà Nguyễn Thị Tâm đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát bổ sung nhiệm kỳ 2014-2019

Ban kiểm soát gồm Bà Cao Thị Hoài Thu, Bà Lê Thị Hồng Liễu, Bà Nguyễn Thị Tâm tiến hành họp bầu Trưởng ban kiểm soát mới nhiệm kỳ 2014-2019 với kết quả như sau :

- Bà Lê Thị Hồng Liễu – Giữ chức vụ : Trưởng ban kiểm soát
- Bà Cao Thị Hoài Thu – Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Tâm – Thành viên ban kiểm soát

Biểu quyết thông qua : với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác .

Điều 13: Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;

Biểu quyết thông qua : Với tỷ lệ 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % có ý kiến khác.

Điều 14: Giao cho Hội đồng quản trị công ty hoàn chỉnh thành văn bản của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vừa được biểu quyết thông qua. Nghị quyết của Đại hội sẽ được công bố thông tin trên Website của công ty.

Điều 15 : Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần tập đoàn thép Tiến lên có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/2017)/ *Board of Management (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
------------	----------------------------------	-------------------------	--	--	-------------------------------------	--

			Management			
01	Ông/Mr Nguyễn Mạnh Hà	Chủ tịch HĐQT	Nghị quyết số 01/2014/ĐHĐCĐ ngày 20/04/2014 của Đại hội đồng cổ đông	18	100%	
02	Bà /Ms. Phạm Thị Hồng	Tổng giám đốc/TV HĐQT	Nghị quyết số 01/2014/ĐHĐCĐ ngày 20/04/2014 của Đại hội đồng cổ đông	18	100%	
03	Ông/Mr. Nguyễn Văn Quang	Phó tổng giám đốc/TV HĐQT	Nghị quyết số 01/2014/ĐHĐCĐ ngày 20/04/2014 của Đại hội đồng cổ đông	18	100%	
04	Ông/Mr. Dương Quang Bình	Phó tổng giám đốc/TV HĐQT	Nghị quyết số 01/2016/ĐHĐCĐ ngày 17/04/2016 của Đại hội đồng cổ đông	18	100%	Bổ sung từ 17/04/2016
05	Ông/Mr. Đặng Tuấn Đại	Phó giám đốc điều hành/TV HĐQT	Nghị quyết số 01/2016/ĐHĐCĐ ngày 17/04/2016 của Đại hội đồng cổ đông	15	80%	Bổ sung từ 17/04/2016

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Trong Hội đồng quản trị có 03 thành viên HĐQT cũng là thành viên Ban Tổng giám đốc (Bà Phạm Thị Hồng – thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc; Ông Nguyễn Văn Quang - Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc - Ông Dương Quang Bình - Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc) nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Tổng giám đốc cho HĐQT được thuận lợi. Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn về các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của công ty bằng những phương tiện viễn thông như (Điện thoại, Fax, Email, Chat, ...) ngoài những cuộc họp định kỳ cũng như bất thường. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc cũng được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Ban tổng giám đốc gửi các thành viên hội đồng quản trị hàng tháng.

Trong 6 tháng đầu năm 2017 Hội đồng quản trị cũng đã thực hiện giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong các lĩnh vực tài chính, kế toán; kinh doanh; sản xuất và đầu tư. Kết quả giám sát đã được gửi cho các thành viên HĐQT trong báo cáo tháng.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều

hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty thông qua cuộc họp định kỳ hàng tháng, quý. Ban Tổng giám đốc định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành. Từ đó Hội đồng quản trị phối hợp với Ban tổng giám đốc để đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của công ty diễn ra ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, bám sát mục tiêu, kế hoạch do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

HĐQT dự họp các cuộc họp của Ban tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh và giao ban công việc hàng quý, hàng tháng;

Kết quả giám sát : Ban tổng giám đốc đã tổ chức điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt kết quả lũy kế 6 tháng đầu năm 2017 hợp nhất toàn tập đoàn như sau (Số liệu đã được kiểm toán) :

STT	Chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	TH 6 tháng đầu năm 2017	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.500.000	2.259.982	50,22
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	331,62	227,93	68,73
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	265,32	182,49	68,78
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	58,37	45,43	77,83
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cp	3.012	2.149	71,35
6	Tỷ lệ lãi cơ bản trên cổ phiếu	%	30,12	21,49	71,35

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung theo thẩm quyền của HĐQT để Hội đồng quản trị ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo lĩnh vực được phân công.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	01/2017/NQ-HĐQT	02/02/2017	
Điều 1. Tổ chức đại hội - Tên gọi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 - Thời gian dự kiến thực hiện: Công ty sẽ thông báo chi tiết trên thư mời và trên website			

- Địa điểm thực hiện: Công ty sẽ thông báo chi tiết trên thư mời và trên website
- Tỷ lệ thực hiện:
- + Đối với cổ phiếu phổ thông: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết
- Ngày đăng ký cuối cùng: 15/02/2017

Điều 2: Nội dung chủ yếu của đại hội

- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2016 và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2017.
- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.
- Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017.
- Thông qua một số nội dung hoạt động khác tại Đại hội.
- Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên.

Điều 3: Các thành viên Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc công ty và các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

02	02/2017/NQ-HĐQT	12/03/2017	
<u>Điều 1.</u> Chấp thuận cho bà Trương Thị Thu Hiền từ nhiệm Thành viên - Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên kể từ ngày 12/03/2017 vì lý do điều động công tác, nhận nhiệm vụ Tổng giám đốc Cty TNHH MTV Thép Phúc Tiến, có tỷ lệ đầu tư vốn của công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên là 100%; <u>Điều 2:</u> Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty, các phòng ban chức năng và Bà Trương Thị Thu Hiền chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. <u>Điều 3:</u> Nghị quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày ký.			
03	03/2017/NQ-HĐQT	14/04/2017	
<u>Điều 1. Thời điểm hưởng thù lao của thành viên HĐQT và BKS từ nhiệm và được bầu bổ sung giữa nhiệm kỳ</u> Thời điểm hưởng thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS từ nhiệm và được bầu bổ sung giữa nhiệm kỳ hoặc thay đổi vị trí trong HĐQT, BKS theo nguyên tắc được tính tròn tháng. Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A thành viên HĐQT có đơn từ nhiệm và được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phê chuẩn vào ngày 12/03/2017. Như vậy thù lao ông A được hưởng hết tháng 3/2017 là : 5.000.000 đồng/tháng x 1 tháng = 5.000.000 đồng			

Ví dụ 2: Bà Phạm Thị Kim C thành viên BKS mới được bầu bổ sung vào Ban kiểm soát và được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phê chuẩn vào ngày 12/03/2017. Như vậy thù lao bà C được hưởng bắt đầu từ tháng 4/2017 là : 3.000.000 đồng/tháng x 1 tháng = 3.000.000 đồng.

Ví dụ 3: Bà Vũ Thị Vân A thành viên Ban kiểm soát và được bầu giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phê chuẩn vào ngày 12/03/2017. Như vậy thù lao bà A được hưởng bắt đầu từ tháng 4/2017 là : 5.000.000 đồng/tháng x 1 tháng = 5.000.000 đồng

Điều 2: Các thành viên Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên ban kiểm soát và các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

04	04/2017/NQ-HĐQT	14/04/2017	
----	-----------------	------------	--

Điều 1: Thông qua việc triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016, cụ thể như sau :

1. Mục đích phát hành

Chuyển lợi nhuận chưa phân phối để tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành thông qua việc phát hành cổ phiếu mới để bổ sung vốn lưu động.

2. Phương án phát hành:

Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

Số lượng cổ phần TLH dự kiến phát hành: 8.318.556 cổ phần

Tỷ lệ thanh toán đợt 2 : 10 %

Mục đích: Trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Nguồn thực hiện: Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2016.

Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức : Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức sẽ bằng khối lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông nhân (x) với tỷ lệ 10%. Tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là: 8.318.556 cổ phiếu

Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 83.185.560.000đồng.

Đối tượng phát hành thêm : Danh sách cổ đông hiện hữu tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện trả cổ tức.

Đối tượng chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu.

Phương thức thực hiện: Công ty sẽ phát hành thêm cổ phiếu mới để tăng vốn điều lệ theo tỷ lệ như trên .

Hình thức phân phối: Cổ đông có tên tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng sẽ được nhận cổ phiếu từ việc chia cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 100:10 (tương đương 10% số lượng cổ phiếu đang lưu hành), tức là cổ đông có 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được quyền nhận thêm 10 cổ phiếu.

Thời gian phân phối cổ phiếu: Ngay sau khi được sự chấp thuận của uỷ ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN).

Các hạn chế liên quan : Cổ phiếu dùng để chi trả cổ tức là cổ phiếu phổ thông được tự do chuyển nhượng.

3. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Thông qua việc phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh

trong quá trình trả cổ tức đợt 2 là 10% bằng cổ phiếu của năm 2016 cụ thể như sau :

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị loại bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 244 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền 10:1 thì số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là $244 \times 1/10 = 24,4$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 24 cổ phiếu. Phần lẻ phát sinh của cổ đông A là: 0,40 cổ phiếu sẽ bị loại bỏ.

Thời điểm thực hiện phát hành dự kiến: Trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu cần) kể từ ngày được UBCKNN chấp thuận bằng văn bản .

4. Tăng vốn điều lệ của Công ty:

Vốn điều lệ dự kiến thay đổi: Tăng thêm tối đa là 83.185.560.000 đồng, tương ứng với giá trị của số lượng cổ phần phát hành thêm, cụ thể tối đa là 8.318.556 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).

Sau khi hoàn thành việc trả cổ tức bằng cổ phiếu, mức vốn điều lệ được tăng tương ứng với kết quả thực tế đợt phát hành thêm cổ phần và sửa đổi Điều lệ tương ứng.

Điều 2: Thông qua việc cam kết niêm yết toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức.

Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Điều 3: Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty, các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

05

05/2017/NQ-HĐQT

14/04/2017

Điều 1. Trả cổ tức đợt 2 năm 2016 bằng cổ phiếu

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn thép Tiến Lên
- Mã chứng khoán: TLH
- Loại chứng khoán: - Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số cổ tức trả đợt 2 bằng cổ phiếu là : 8.318.556 cổ phiếu
- Số tiền trả cổ tức đợt 2 bằng cổ phiếu là : 83.185.560.000 đồng
- Ngày đăng ký cuối cùng: Dự kiến từ tháng 5 đến tháng 7/2017 sau khi có công văn chấp thuận của UBCKNN;
- Tỷ lệ thanh toán đợt 2 : 10 %
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị loại bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 244 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền 10:1 thì số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là $244 \times 1/10 = 24,4$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 24 cổ phiếu. Phần lẻ phát sinh của cổ đông A là: 0,40 cổ phiếu sẽ bị loại bỏ.

- Thời gian thực hiện : Dự kiến từ tháng 5 đến tháng 07/2017 sau khi có công văn chấp thuận của UBCKNN;

- Địa điểm thực hiện: Nhận cổ tức bằng cổ phiếu thông qua các TVLK nơi mở tài khoản lưu ký của người sở hữu chứng khoán. Đối với cổ đông chưa lưu ký thì nhận cổ tức bằng phương pháp ghi sổ cổ phần tại văn phòng công ty số G4A khu phố 4, phường Tân Hiệp, TP Biên Hoà, tỉnh

Đồng Nai trong giờ làm việc;

Điều 2: Các thành viên Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc công ty và các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

06	06/2017/NQ-HĐQT	14/04/2017	
----	-----------------	------------	--

Vấn đề 1: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức.

d) Phương án phát hành:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Tỷ lệ chi trả: 10% trên cổ phiếu đang lưu hành.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức: Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức sẽ bằng khối lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông nhân (x) với tỷ lệ 10%. Tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là: 8.318.556 cổ phiếu
- Tổng giá trị chi trả cổ tức theo mệnh giá dự kiến: 83.185.560.000 đồng
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2016.
- Thời gian thực hiện: Quý 2 năm 2017.
- Đối tượng chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu.
- Phương thức thực hiện: Công ty sẽ phát hành thêm cổ phiếu mới để tăng vốn điều lệ theo tỷ lệ như trên .
- Hình thức phân phối:
Cổ đông có tên tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng sẽ được nhận cổ phiếu từ việc chia cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 100:10 (tương đương 10% số lượng cổ phiếu đang lưu hành), tức là cổ đông có 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được quyền nhận thêm 10 cổ phiếu.

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị loại bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 244 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền 10:1 thì số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là $244 \times 1/10 = 24,4$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 24 cổ phiếu. Phần lẻ phát sinh của cổ đông A là: 0,40 cổ phiếu sẽ bị loại bỏ.

- Thời gian phân phối cổ phiếu: Ngay sau khi được sự chấp thuận của UBCKNN.

– Các hạn chế liên quan:

Cổ phiếu dùng để chi trả cổ tức là cổ phiếu phổ thông được tự do chuyển nhượng.

e) Mục đích và kế hoạch sử dụng nguồn vốn sau khi chi trả cổ tức:

Chuyển lợi nhuận chưa phân phối để tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành thông qua việc phát hành cổ phiếu mới để bổ sung vốn lưu động.

f) Ủy quyền:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông, lựa chọn tổ chức tư vấn cũng như ban hành các văn bản liên quan và triển khai tất cả các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Vấn đề 2: Thông qua việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu được phân phối từ lợi nhuận sau thuế tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (Hose) và đăng ký cổ phiếu mới phát hành theo quy định phát hành thêm.

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị loại bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 244 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền 10:1 thì số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là $244 \times 1/10 = 24,4$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 24 cổ phiếu. Phần lẻ phát sinh của cổ đông A là: 0,40 cổ phiếu sẽ bị loại bỏ.

- Thời gian thực hiện : Dự kiến từ tháng 5 đến tháng 07/2017 sau khi có công văn chấp thuận của UBCKNN;

Điều 2: Các thành viên Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc công ty và các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

07

07/2017/NQ-HĐQT

14/04/2017

Điều 1. Trả cổ tức đợt 2 năm 2016 bằng cổ phiếu

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn thép Tiến Lên
- Mã chứng khoán: TLH
- Loại chứng khoán: - Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Ngày đăng ký cuối cùng: 14/07/2017
- Tỷ lệ thanh toán đợt 2 : 10 % /cổ phiếu (10 cổ phiếu được nhận 1 cổ phiếu)
- Thời gian thực hiện : từ ngày 31/07/2017;
- Lý do và mục đích : Trả cổ tức bằng cổ phiếu
- Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại G4A, KP4, P.Tân Hiệp, TP Biên Hoà , tỉnh Đồng Nai (vào các ngày làm việc trong tuần.) bắt đầu từ ngày 31/07/2017 và xuất trình chứng minh nhân dân. Đối với trường hợp đi nhận thay, ngoài những hồ sơ nêu trên, phải có giấy ủy quyền và CMND của người được ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3: Các thành viên Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc công ty và các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
01	Bà /Ms. Lê Thị Hồng Liễu	Trưởng ban kiểm soát	Nghị quyết số 01/2017/ĐHĐCĐ ngày 12/03/2017 của Đại hội đồng cổ đông	03	100%	
02	Bà /Ms. Cao Thị Hoài Thu	Thành viên ban kiểm soát	Nghị quyết số 01/2017/ĐHĐCĐ ngày 12/03/2017 của Đại hội đồng cổ đông	03	100%	
03	Bà /Ms. Nguyễn Thị Tâm	Thành viên ban kiểm soát	Nghị quyết số 01/2017/ĐHĐCĐ ngày 12/03/2017 của Đại hội đồng cổ đông	03	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Ban kiểm soát họp từng quý với sự tham gia của 100% thành viên, tham dự các cuộc họp định kỳ các cuộc họp giao ban do HĐQT, Ban tổng giám đốc tổ chức. Thẩm định báo cáo tài chính của công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất của tập đoàn quý 4/2016 và Báo cáo bán niên năm 2017. Phối hợp với bộ phận kiểm soát nội bộ kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Hội đồng quản trị và ban điều hành đã tạo điều kiện và phối hợp với Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát công tác quản lý và điều hành của tập đoàn thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất

kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017 do Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ;

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

Phối hợp với HĐQT thực hiện các thủ tục chọn công ty TNHH hăng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính toàn tập đoàn năm 2017;

Phối hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty cho một số thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tham gia các khoá ngắn hạn về kiến thức quản trị công ty do Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (Hose) và Ủy ban chứng khoán nhà nước tổ chức. Kế hoạch sắp tới tiếp tục cử những thành viên còn lại tham gia các lớp quản trị công ty do sở và uỷ ban tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm 2017) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Nguyễn Đức Phúc							Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
2	Nguyễn Anh Đại							Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
3	Nguyễn Ngọc Phượng							Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà

3	Nguyễn Anh Quang		
4	Nguyễn Hồ Quảng		
5	Nguyễn Thị Thắm		
6	Nguyễn Ngọc Thanh		
7	Nguyễn Văn Thành		

	Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
	Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
	Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
	Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
	Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
	Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn

					lớn
8	Nguyễn Thị Oanh				Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
9	Lê Thị Thu Tâm				Là người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Quang thành viên HĐQT/Phó tổng giám đốc/Cổ đông lớn
10	Nguyễn Văn Thành				Là người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Quang thành viên HĐQT/Phó tổng giám đốc/Cổ đông lớn
11	Phạm Thị Tiệm				Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
12	Phạm Thị Mai				Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/

13	Phạm Minh Đức		Giám đốc công ty TNHH SX&TM Đại Phúc (Cty con của Tiến Lên)
14	Phạm Thị Hương		
15	Phạm Thanh Phong		
16	Phạm Minh Tuấn		
17	Phạm Duy Quang		
18	Bùi Thị Hạnh		

21.029	0.02%	Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
		Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
12.017	0,01%	Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV 22HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
1.007.271	1,19%	Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
		Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang

19	Dương Thị Ánh Tuyết		
20	Dương Quang Long		
21	Dương Lương		
22	Vũ Thị Phụng		
23	Dương Thị Thu An		

		Bình TV HDQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HDQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HDQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HDQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HDQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang

24	Dương Thị Tú Anh		
25	Dương Anh Trà		
26	Dương Hồng Hoàng		
27	Nguyễn Thị Khuyên		

		Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
		Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HĐQT

28	Đặng Nguyên Tuấn		
29	Đặng Ngọc Ánh		
30	Đặng Văn Hưng		
31	Phan Thị Y		
32	Đặng Diệu Thúy		

		Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HĐQT
		Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HĐQT
		Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HĐQT
		Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HĐQT
		Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại

33	Lê Thị Hồng Cúc		
34	Lê Thị Hồng Ánh		
35	Lê Thị Hồng Nhung		
36	Cao Văn Mạnh		
37	Hồ Thị Kiên		
38	Võ Tường Chinh		

Chang

		TV HĐQT
		Là người có liên quan đến bà Lê Thị Hồng Liễu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Lê Thị Hồng Liễu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Lê Thị Hồng Liễu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát

39	Võ Tường Duy		
40	Võ Ngọc Thùy Dương		
41	Cao Tất Bình		
42	Cao Tiến Dũng		
43	Phạm Anh Thư		
44	Phạm Phương Thảo		
45	Đào Văn Tự		

		Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
5	0,00%	Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
		Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
		Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
		Là người có liên

46	Đào Thị Kim Hoa
47	Đào Thị Kim Nhung
48	Đào Thị Kim Phượng
49	Đào Cao Cường
50	Đào Trung Hiếu

		quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
		Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
		Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
		Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
5	0,00%	Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
		Là người có liên quan đến bà Đào

							Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
--	--	--	--	--	--	--	---

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person* : Không có

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

4. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

Không phát sinh giao dịch

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Posittion at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No. , date of issue, place of issue	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)							
2	Tên người có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated person</i>							

VI. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Nguyễn Mạnh Hà	Chủ tịch HĐQT	16.525.440	19,52	18.177.984	19,55%	Chia cổ tức bằng cổ phiếu
2	Nguyễn Văn Quang	Thành viên HĐQT/ kiêm phó tổng giám đốc	7.979.290	9,43%	8.777.218	9,44%	Chia cổ tức bằng cổ phiếu
3	Phạm Thị Hồng	Thành viên HĐQT/ kiêm Tổng giám đốc	9.589.842	11,33%	10.548.825	11,35%	Chia cổ tức bằng cổ phiếu
4	Dương Quang Bình	Thành viên HĐQT/ kiêm phó tổng giám đốc	24.034	0,03%	26.437	0,03	Chia cổ tức bằng cổ phiếu
5	Đặng Tuấn Đại	Thành viên HĐQT	18.025	0,02%	19.827	0,02	Chia cổ tức bằng cổ phiếu
6	Đào Thị Kim Loan	Người công bố thông tin/Kế toán trưởng	61.718	0,07%	67.889	0,07%	Chia cổ tức bằng cổ phiếu
7	Lê Thị Hồng Liễu	Trưởng ban kiểm soát	18.025	0,02%	19.827	0,02%	Chia cổ tức bằng cổ phiếu
8	Cao Thị Hoài Thu	Thành viên BKS	18.025	0,02%	19.871	0,02%	Chia cổ tức bằng cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues : Không

**CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD**



NGUYỄN MẠNH HÀ